UBND TỈNH KON TUM
CÔNG TY TNHH MTV LÂM NGHIỆP ĐĂK GLEI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 53 /BC-CTy

Đăk Glei, ngày 26 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO
Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng

Kính gửi: Thanh tra tỉnh Kon Tum

Thực hiện Văn bản số 34/TTr-NV3, ngày 20/5/2025 của Thanh tra tỉnh Kon Tum về việc phối hợp tham mưu cho Ủy Ban nhân dân tỉnh báo cáo sơ kết 05 thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị.

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đăk Glei báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng, cụ thể như sau:

1. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

- Cơ cấu tổ chức Công ty bao gồm: Ban lãnh đạo, 03 Phòng chuyên môn, 03 Lâm trường trực thuộc: Tổng số CBCNV của Công ty hiện tại gồm 55 người (trong đó người quản lý doanh nghiệp 03 người, lao động hợp đồng không xác định thời hạn là 33 người; lao động hợp đồng có thời hạn là 19 người).

- Chức năng nhiệm vụ của Công ty: Sản xuất kinh doanh và thực hiện nhiệm vụ công ích trên địa bàn 09 xã, 01 thị trấn của huyện Đăk Glei về các lĩnh vực ngành nghề kinh doanh như: Quản lý bảo vệ rừng và đất lâm nghiệp, phòng cháy chữa cháy rừng; khai thác, chế biến; thu mua nông lâm sản; gieo ươm cây giống nông lâm nghiệp; trồng rừng.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị 50

- *Việc phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị 50:*

Cấp ủy, chính quyền đơn vị đã lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt và tuyên truyền triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng, cụ thể như: Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát

hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Kế hoạch số 14-KH-TU, ngày 12-8-2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định 59/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng của các cấp.

Việc quán triệt, phổ biến Chỉ thị số 50 đã được đơn vị thực hiện nghiêm túc, bảo đảm nội dung theo Chỉ thị, hình thức tuyên truyền được đơn vị lồng ghép trong nội dung các cuộc họp cán bộ chủ chốt, giao ban tuần, tháng, các cuộc hội nghị, sinh hoạt định kỳ của Chi bộ, tổ chức đoàn thể trong đơn vị. Thông qua việc quán triệt, phổ biến, hầu hết cán bộ, đảng viên, người lao động, nhất là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức, đơn vị đã nhận thức đầy đủ ý nghĩa, vai trò tầm quan trọng trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; tạo sự thống nhất, quyết tâm cao đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng *(nếu có)*.

- Việc cụ thể hóa, xây dựng, ban hành các văn bản, chương trình, kế hoạch... để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị 50.

Hàng năm, lãnh đạo đã chỉ đạo Phòng chuyên môn xây dựng Kế hoạch phòng, chống tham nhũng, Kế hoạch triển khai chương trình hành động về phòng, chống tham nhũng để lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện[1].

Cấp ủy, chính quyền đã quán triệt, chỉ đạo các tổ chức đoàn thể trong đơn vị thực hiện các giải pháp phòng, chống tham nhũng như: Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; công khai, minh bạch hoạt động trong đơn vị; thực hiện công tác kê khai, minh bạch tài sản thu nhập; rà soát, sửa đổi, bổ sung nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị phù hợp với các quy định của pháp luật; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát, tổng hợp đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định.

---

[1] Kế hoạch số 02/KH-CTy, ngày 02/01/2025 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2025; Quyết định số 15/QĐ-CTy, ngày 19/02/2025 về việc ban hành Danh mục công khai minh bạch năm 2025; Kế hoạch số 01/KH-CTy, ngày 02/01/2025 về việc thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2025; Kế hoạch số 06/KH-CTy, ngày 02/01/2025 về việc kiểm soát xung đột lợi ích năm 2025; Kế hoạch số 03/KH-CTy, ngày 06/01/2025 về việc chuyển đổi vị trí công tác năm 2025; Kế hoạch số 04/KH-CTy, ngày 06/01/2025 về việc tự kiểm tra định mức, tiêu chuẩn, chế độ quy chế chi tiêu nội bộ năm 2025; Kế hoạch số 04-KH/CB, ngày 06/09/2024 của Chi bộ Công ty về việc thực hiện Quy định 131-QĐ/TW, ngày 27-10-2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng; Kế hoạch số 03-KH/CB, ngày 24/06/2024 của Chi bộ Công ty Kế hoạch về việc thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TU, ngày 07-3-2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc "tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh"; Kế hoạch số 08/KH-CTy, ngày 30/01/2024 về Kế hoạch phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm trong công tác phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch số 03/KH-CTy, ngày 19/01/2024 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2024; Kế hoạch số 02/KH-CTy, ngày 19/01/2024 về Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030; Kế hoạch số 07/KH-CTy, ngày 21/02/2023 về công tác phòng, chống tham nhũng năm 2024; Kế hoạch số 10/KH-CTy, ngày 06/04/2022 về Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng công tác phòng,chống tham nhũng của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đăk Glei; Kế hoạch số 07/KH-CTy, ngày 18/02/2022 về triển khai công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 tại Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đăk Glei.

2. Kết quả thực hiện các chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp của Chỉ thị 50

2.1. Công tác phổ biến, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể, cơ quan, đơn vị trong phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực

Đơn vị thường xuyên quán triệt, tuyên truyền Nghị định số 211/2013/NĐ-CP, ngày 19/12/2013 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2006/NĐ-CP của Chính phủ quy định về xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị do mình quản lý, phụ trách; Nghị định 59/NĐ- CP, ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng. Chỉ đạo các Phòng chuyên môn, các Lâm trường trực thuộc thường xuyên tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

Chỉ đạo, yêu cầu các Phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc phải thực hiện nghiêm theo kế hoạch phòng, chống tham nhũng hằng năm đã xây dựng; thực hiện chế độ báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng đầy đủ theo yêu cầu của cấp trên; báo cáo kết quả kê khai, minh bạch tài sản thu nhập hàng năm theo quy định.

Thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị, đơn vị đã làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, phổ biến về công tác phòng, chống tham nhũng. Kết quả, 10 năm thực hiện Chỉ thị đơn vị không xảy ra các hành vi vi phạm về tham nhũng, tiêu cực...

2.2. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế về phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực

Đơn vị thường xuyên rà soát, bổ sung, sửa đổi các quy chế quản lý và sử dụng tài sản, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế không dùng tiền mặt trong thanh toán để ngày càng hoàn thiện, phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu về phòng, chống tham nhũng tại đơn vị; thực hiện minh bạch công khai tài chính chế độ chính sách trong đơn vị[2].

2.3. Nâng cao hiệu quả phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực qua công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán; kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức; tự kiểm tra trong nội bộ, giải quyết khiếu nại, tố cáo; xử lý những vấn đề tồn đọng, kéo dài, gây bức xúc trong cán bộ, đăng viên và Nhân dân.

- Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực qua công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng, nhất là đối với các lĩnh vực, địa bàn dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực, có nhiều thông tin, dư luận phản ánh về tham nhũng, tiêu cực:

[2] Ngày 28/02/2023 Công ty đã ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đăk Glei tại Quyết định số 21/QĐ-CTy thay thế Quyết định số 29/QĐ-CTy ngày 24/02/2022 của Chủ tịch Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đăk Glei.

Không có.

- Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực qua công tác thanh tra, kiểm toán, nhất là đối với các lĩnh vực, địa bàn dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực, có nhiều thông tin, dư luận phản ánh về tham nhũng, tiêu cực: Không có.

- Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực qua kiểm soát tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức: Không có.

- Kết quả công tác tự kiểm tra phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực trong nội bộ, nhất là những nơi có nhiều thông tin, dư luận phản ánh về tham nhũng, tiêu cực: Không có.

- Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực qua giải quyết khiếu nại, tố cáo; xử lý những vấn đề tồn đọng, kéo dài, gây bức xúc trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân: Không có.

- Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực qua công tác giám sát của Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, cơ quan thông tin đại chúng và Nhân dân: Không có.

- Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực qua công tác kiểm tra, giám sát đối với cơ quan, đơn vị có nhiệm vụ trực tiếp phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực: Không có.

- Kết quả công tác phối hợp trong phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực qua hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án: Không có.

2.4. Kết quả tiếp nhận, xử lý nguồn tin về tội phạm và xác minh, điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực, nhất là các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm

- Việc quán triệt và thực hiện nguyên tắc: "Tích cực, khẩn trương, rõ đến đâu xử lý đến đó, không phân biệt người có hành vi tham nhũng là ai, đã có dấu hiệu tội phạm phải khởi tố, điều tra và đã kết luận có tội thì phải truy tố, xét xử" trong điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực.

Cấp ủy, chính quyền, tổ chức đoàn thể trong đơn vị thường xuyên quán triệt, cụ thể hóa các chương trình, kế hoạch hành động về công tác phòng, chống tham nhũng và quyết tâm thực hiện. Phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình của cấp ủy Đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên, người lao động trong đơn vị, nhất là người đứng đầu, từ đó nâng cao trách nhiệm, ý thức tu dưỡng, rèn luyện, đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong thực tiễn; xử lý hoặc đề xuất xử lý nghiêm minh các sai phạm *(nếu có)* theo đúng quan điểm "không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể đó là ai, đã có dấu hiệu tội phạm phải khởi tố, điều tra và đã kết luận có tội thì phải truy tố, xét xử".

- Kết quả tiếp nhận, xử lý, giải quyết nguồn tin về tội phạm tham nhũng, tiêu cực: Số nguồn tin thuộc thẩm quyền đã thụ lý, kết quả giải quyết; số nguồn tin không thuộc thẩm quyền giải quyết đã chuyển và chưa chuyển cơ quan có thẩm quyền: Không có.

- Kết quả xác minh, điều tra, xử lý các vụ án về tham nhũng, tiêu cực:

Số vụ án về tham nhũng, tiêu cực, số bị can, bị cáo đã bị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án tổng số vụ án, bị can, bị cáo. Trong đó:

+ Số vụ án/ bị can: đang tiến hành điều tra, đã chuyển đến cơ quan khác để điều tra; số vụ án/ bị can tạm đình chỉ, đình chỉ điều tra; số vụ án/ bị can phục hồi điều tra; số vụ án/ bị can đã có kết luận điều tra đề nghị truy tố (số vụ án/ bị can đã điều tra làm rõ hành vi tham nhũng, chiếm đoạt): Không có.

+ Số vụ án/ bị can Viện kiểm sát thụ lý; số vụ án bị can tạm đình chỉ, đình chỉ vụ án; số vụ án bị can phục hồi vụ án; số vụ án bị can đã ban hành cáo trạng; số vụ án bị can đang giải quyết: Không có.

+ Số vụ án bị cáo Tòa án thụ lý; số vụ án bị cáo đã xét xử, kết quả, hình phạt; số vụ án bị cáo có kháng cáo, kháng nghị, lý do; số vụ án bị cáo đang giải quyết: Không có.

- Kết quả chọn án điểm để chỉ đạo xử lý và tổng kết rút kinh nghiệm hằng năm: Không có.

- Kết quả áp dụng các biện pháp điều tra tố tụng đặc biệt theo quy định của pháp luật để kịp thời phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực: Không có.

- Kết quả áp dụng các biện pháp kê biên, tạm giữ tài sản, phong tỏa tài khoản và xử lý tài sản liên quan đến tham nhũng, tiêu cực ngay trong quá trình kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án: Không có.

- Số việc, số tiền trong các vụ án về tham nhũng, tiêu cực đã thụ lý; số chưa thụ lý, lý do; số có điều kiện thi hành, chưa có điều kiện thi hành, đã thi hành xong, đang thi hành, hoãn thi hành, tạm đình chỉ, đình chỉ, ủy thác thì hành án; số tiền, tài sản chưa thu hồi, nguyên nhân: Không có.

- Kết quả chấn chỉnh, xử lý kịp thời các vi phạm trong công tác phát hiện. xử lý tham nhũng, tiêu cực; khắc phục tình trạng hành vi tham nhũng, tiêu cực có dấu hiệu tội phạm, nhưng chỉ xử lý kỷ luật hành chính, kinh tế: Không có.

- Kết quả chấn chỉnh, khắc phục hạn chế, khó khăn trong công tác giám định, định giá tài sản, thu hồi tài sản tham nhũng: Không có.

2.5. Kết quả thông tin, tuyên truyền về phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực; cung cấp thông tin, công khai kết quả phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực, các vi phạm trong công tác phát hiện, xử lý tham nhũng,

tiêu cực và kết quả xử lý đến cán bộ, đảng viên, nhân dân, các cơ quan báo chí.

Đơn vị thường xuyên thông tin, tuyên truyền phổ biến kịp thời đến cán bộ, đảng viên, người lao động kết quả các vụ việc về phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực của các cơ quan chức năng đã công khai theo quy định để CBCNV, người lao động biết, đấu tranh ngăn ngừa.

2.6. Kết quả khen thưởng, bảo vệ người tích cực đấu tranh, tố cáo hành vi tham nhũng, tiêu cực và xử lý các hành vi trù dập, trả thù người tố cáo tham nhũng, tiêu cực hoặc lợi dụng việc tố cáo tham nhũng, tiêu cực để gây mất đoàn kết nội bộ, vu khống, hãm hại người khác, chống phá Đảng, Nhà nước và chế độ.

Trong 10 năm qua, đơn vị không có trường hợp nào được khen thưởng liên quan đến phát hiện, xử lý vụ án, vụ việc tham nhũng. Đồng thời, không có trường hợp người tố cáo hành vi tham nhũng bị trù dập, trả thù, không có việc lợi dung tố cáo tham nhũng gây mất đoàn kết nội bộ, vu khống, hãm hại người khác.

2.7. Kết quả củng cố, kiện toàn bộ máy, cán bộ tham mưu cho các cấp ủy, tổ chức đảng và cơ quan, đơn vị trực tiếp thực hiện nhiệm vụ phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực

Công ty đã phân công 01 đồng chí tại Phòng Tổ chức - Hành chính để tham mưu, giúp việc cho Công ty trong thực hiện công tác về PCTN tại đơn vị.

Hằng năm đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, người lao động theo nhu cầu tình hình thực tế tại đơn vị; việc sắp xếp, bố trí và sử dụng cán bộ, người lao động luôn được cấp ủy Đảng, cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện đảm bảo đúng ngành, nghề chuyên môn được đào tạo, đúng năng lực sở trường và theo yêu cầu nhiệm vụ; tạo động lực, sự năng động, tạo môi trường cho đội ngũ cán bộ, người lao động được rèn luyện, thử thách trong thực tiễn nhằm nâng cao năng lực, giải quyết công việc đạt hiệu quả cao, đặc biệt đối với thực hiện nhiệm vụ phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực trong đơn vị.

2.8. Kết quả hợp tác quốc tế trong phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực: Không có.

III. ĐÁNH GIÁ VỀ NHỮNG ƯU ĐIỂM, TỒN TẠI, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Ưu điểm

Qua 10 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, lãnh đạo đơn vị đã chỉ đạo, tuyên truyền, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung và hình thức theo quy định. Cấp ủy, tổ chức Đảng, các Phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc, các tổ chức đoàn thể đã quán triệt tuyên truyền đồng bộ, hiệu quả, phát huy ý thức trách nhiệm của cán bộ, người lao động trong đơn vị; nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện Chỉ thị 50 của Bộ Chính trị về tăng cường

sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng. Kết quả, qua 10 năm thực hiện Chỉ thị, đơn vị không xảy ra các hành vi vi phạm về tham nhũng, tiêu cực...

2. Tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc: Không có.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng", các Chỉ thị, kết luận của Trung ương và của các cấp về công tác phòng, chống tham nhũng.

Phát huy vai trò, trách nhiệm, tính gương mẫu của người đứng đầu cấp uý, chính quyền trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Duy trì chế độ giao ban định kỳ, nắm tình hình và chỉ đạo công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng, tiêu cực, lãng phí.

Tăng cường, siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính; phát huy dân chủ trong đơn vị; thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động; xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, nhũng nhiễu, tiêu cực và trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị do mình phụ trách, quản lý *(nếu có)*.

Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát; hàng năm xây dựng kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện kê khai, công khai tài sản thu nhập theo quy định; định kỳ báo cáo kịp thời, đầy đủ theo văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

V. Kiến nghị, đề xuất

Không có.

Trên đây là Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đăk Glei báo cáo để Quý cơ quan được biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Thanh tra tỉnh Kon Tum;
- Ban GĐ, KSV Công ty;
- Lưu VT, TC-HC.

PHÓ GIÁM ĐỐC

S.Đ.K.K.D: 6100139119 - C.T.T.N.H.H - CÔNG TY T.N.H.H MỘT THÀNH VIÊN LÂM NGHIỆP ĐĂKGLEI - H.ĐĂKGLEI - T.KON TUM

Nguyễn Duy Hoàn